

# Tìm hiểu văn hóa truyền thống của người Dao Quần Trắng xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang phục vụ dạy học ngành Văn hoá và Du lịch ở Trường Đại học Tân Trào

Hoàng Thị Thê\*

\*ThS. Trường Đại học Tân Trào

Received: 17/4/2023; Accepted: 21/4/2023; Published: 24/4/2023

**Abstract:** Among the ethnic groups living in Tuyen Quang province, the Dao ethnic group has an important position. In terms of population, in Tuyen Quang, the Dao ethnic group ranks third after the Kinh and the Tay. Among them, the Dao Quan Trang people live mainly in Ham Yen and Yen Son districts. This is a Dao branch with many unique traditional cultural features with cultural values that need to be preserved, preserved and promoted, contributing to the diversity of the cultural picture of Vietnam's ethnic groups. To obtain the results, the author uses research methods such as: Analysis, synthesis; Descriptive methods and fieldwork, survey methods. From that, it is concluded that the traditional cultural values brought to the community are invaluable assets of the Dao Quan Trang people that need to be preserved for future generations.

**Keywords:** Culture, Tradition, Dao Quan Trang

## 1. Đặt vấn đề

Tuyên Quang là tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam, nơi sinh sống của 22 dân tộc anh em. Trải qua quá trình phát triển lịch sử lâu dài, nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang đã sáng tạo, lưu giữ một nền văn hóa phong phú, mang những nét độc đáo riêng của từng vùng, từng dân tộc, góp phần tạo nên sự thống nhất mà đa dạng của văn hóa Việt Nam.

Người Dao Tuyên Quang có 9 ngành chính. Dao Tiền, Dao Áo dài, Dao đỏ cư trú ở vùng núi phía Bắc tỉnh. Các ngành Dao Quần Chẹt, Dao Quần Trắng, Dao Coóc Mùn, Dao Ô Gang, Dao Thanh Y, Dao Coóc Ngáng lại tập trung cư trú tại các xã phía Nam, nơi có nhiều ruộng, đồi núi thấp, giao thông thuận lợi.

Người Dao Quần Trắng (DQT) xã Thái Sơn, huyện Hàm Yên là dân tộc chiếm khoảng 30% dân số toàn xã; về cơ bản cộng đồng còn giữ được những nét văn hóa truyền thống, trang phục, nhà ở, ẩm thực, tín ngưỡng, phong tục hay văn nghệ dân gian... Hiện nay chính quyền địa phương đã có nhiều biện pháp khai thác một số nét văn hóa truyền thống dân tộc Dao để giữ gìn kho tàng văn hóa độc đáo của dân tộc.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Văn hóa vật chất

\* Nhà ở

Ngôi nhà truyền thống của người DQT xã Thái Sơn thường được làm bằng gỗ, có năm gian. Nhưng ngày nay, người DQT thường làm nhà ba gian đứng

và hai chái nhỏ hơn. Dưới chân cầu thang có lu nước nhỏ để rửa chân trước khi lên sàn, sau khi qua cầu thang, trước khi bước vào nhà có nơi dừng rộng khoảng 3 - 4 m<sup>2</sup>, người DQT gọi là cầu thích. Gian chái đầu tiên là nơi để con trai trong nhà ngủ, nghỉ. Gian thứ hai có đặt bếp dùng cho đàn ông ngồi uống nước. Chủ nhà cũng tiếp khách tại đây. Gian thứ ba là nơi đặt bàn thờ, gian này được ngăn với gian thứ tư bằng vách mỏng ở phía trong, phía ngoài được kê tủ làm vách ngăn. Đây cũng là nơi ngủ của vợ chồng chủ nhà. Gian thứ tư là chỗ ngủ của con trai và con dâu (nếu có), đây cũng là gian để quần áo, chăn màn. Phía ngoài của gian này có bếp dùng để phục vụ sinh hoạt nấu thức ăn hàng ngày và cũng là bếp dành riêng cho phụ nữ. Gian thứ năm là chái nhà, là nơi ngủ của con gái chưa có chồng.

Nhà ở của đồng bào DQT đều đã có những thay đổi nhiều so với ngôi nhà truyền thống, phù hợp với lối sống định canh định cư lâu dài của người dân. Nhưng cách bố trí trong nhà vẫn giữ được những nét truyền thống, có thể cách xếp đặt giữa các thành viên trong nhà có thể bị thay đổi ít nhiều để phù hợp với lối sống hiện tại, nhưng những nghi lễ, cách sắp đặt bàn thờ, bát hương ở những nơi của ngôi nhà vẫn được tôn trọng tuyệt đối. Nhà ở người DQT sống chủ yếu ở các thung lũng ven chân núi.

\* Ẩm thực

Đồ ăn, đồ uống sinh hoạt thường ngày của người DQT xã Thái Sơn không có gì đặc biệt, ngày xưa

đồng bào hay ăn cơm nếp, nhưng giờ bữa cơm cũng ăn cơm tẻ như các dân tộc Kinh, Tày... Đặc biệt người DQT rất giỏi làm các loại bánh từ gạo nếp trong những dịp lễ tết, biết làm bún, xôi với nhiều màu sắc, hương vị đặc trưng như: Xôi trắng, xanh, xôi tím, xôi đỏ và xôi vàng.

Từ xưa người DQT xã Thái Sơn có thói quen uống nước lã được lấy từ mạch nước nguồn. Ngày nay họ đã biết trồng chè, trồng vôi pha nước uống, bên cạnh đó có thêm các loại lá rừng về đun nước uống rất có lợi cho sức khỏe. Ngoài ra, phải kể đến rượu sắn, rượu ngô, rượu gạo là đồ uống truyền thống dùng để uống trong gia đình, trong các cuộc vui, để tiếp khách hoặc là lễ vật quan trọng trong các buổi cúng lễ; các dịp hội hè, lễ tết; trong đám tang hoặc đám cưới. Ngày nay, không có nhiều ruộng trồng sắn và ngô nên người dân chủ yếu nấu rượu gạo để sử dụng.

Bữa ăn của người DQT chú ý đến vị trí đặt mâm cơm. Thông thường mỗi gia đình có từ 7 đến 8 người, gồm 3 thế hệ trở lên. Theo phong tục gia đình nào có từ 2 - 3 thế hệ trở lên, không phân biệt số lượng người, trong bữa ăn cũng phải chia thành hai mâm cơm theo thứ tự trên dưới: Mâm trên, gồm ông bà, bố và con trai; mâm dưới gồm mẹ, con dâu và các cháu gái. Trường hợp gia đình có khách thì vị trí ăn uống có sự thay đổi. Nếu là khách quý ở xa đến thì chủ nhà cùng những người lớn tuổi mời khách lên ăn cơm ở trên nhà, những người ngồi mâm dưới vẫn ăn ở bếp. Nếu là khách thân thiết thì sẽ ăn cơm cùng gia đình tại gian bếp và ngồi mâm trên cùng người lớn tuổi.

#### \* Trang phục

Bộ nữ phục của người DQT gồm có: áo dài, dây lưng, yếm, quần, khăn đội đầu.

Khăn đội đầu: Người phụ nữ DQT, từ lúc 13-14 tuổi đã sử dụng khăn vấn trên đầu. Khăn vấn tóc được làm bằng vải nhung, trước đây không có vải nhung thì dùng vải tự dệt màu đen hoặc xanh. Khăn rộng 15cm dài 1m, bên trong khâu thêm một lớp vải để khi cuộn tóc đội lên có phần cứng cáp hơn, đầu khăn buộc một sợi dây nhỏ được dệt bằng chỉ thêu màu đỏ, đen, trắng dài khoảng 60cm.

Yếm: người phụ nữ DQT là một loại yếm to nhất so với các ngành Dao khác, dài 50cm, rộng 50cm, được chia làm hai phần, phần trên tạo thành một hình thang cân có đáy lớn là 50cm, đáy nhỏ là 15cm còn phần dưới là một hình chữ nhật một chiều là 50cm và một chiều là 35cm. Yếm được làm bằng vải tự dệt, yếm được thêu trang trí rất đẹp bằng chỉ thêu màu nâu, đen trắng, phần trên yếm được trang trí hoa văn rộng bằng các hình kỉ hà và một bông hoa tám cánh

to ở giữa bằng loại chỉ thêu đỏ, xanh, nâu, đen, trắng. Giữa yếm có dây buộc ra sau lưng, hai đầu trên có khuyết để móc vào vòng bạc đeo ở cổ.

Áo dài: khi mặc vào dài đến đầu gối, thiết kế theo kiểu không cài khuy, hở ngực. Cổ áo được viền bằng sợi chỉ màu đỏ, vàng, đen, được dệt thành một sợi khoảng 1cm. Nẹp áo hai bên ở vạt trước được nẹp bằng vải màu xanh, đỏ nối tiếp nhau. Tay áo rộng 15cm, trên tay áo có các đường thêu dích dắc và những bông hoa nhỏ bằng chỉ trắng.

Thắt lưng: khi mặc áo vào để cho gọn, người DQT còn dùng một cái thắt lưng được dệt bằng những sợi màu đỏ, xanh, trắng, rộng 5cm dài từ 1,5m đến 2m.

Quần: quần nữ màu đen hoặc xanh bằng vải tự dệt, thường chỉ dài đến bắp chân, được cắt theo kiểu chân què, cạp lá tọa luôn dây rút, ống rộng từ 25-30cm, gấu quần to khoảng 10cm không có hoa văn trang trí.

Trang phục nam giới DQT: Áo ngắn mặc trong lao động hàng ngày; áo dài mặc vào dịp lễ, tết, đám cưới, hội hè... áo dài nam giới qua đầu gối, cổ tròn, có hờ, cài khuy nách bên phải, không có hoa văn trang trí. Quần nam giới có màu chàm hoặc màu đen, theo kiểu quần cạp lá tọa của người Tày, người Nùng.

## 2.2. Văn hóa tinh thần

### \* Văn nghệ dân gian

Dân tộc DQT ở xã Thái Sơn cũng giống ở các nơi khác có những giá trị văn nghệ dân gian truyền thống như âm nhạc, múa, các điệu múa dân gian... Các điệu múa “Mười hai con giáp”, múa cầu, báo cáo, tạ ơn trong lễ hội cầu mùa. Các nhạc cụ có: sáo nứa, sáo mui, tù và sừng trâu, đàn nứa. Có những vùng người DQT chỉ sử dụng trống “trống bồng” trong dịp Tết khi cúng, mỗi khi hết câu lại gõ một tiếng trống như để ngắt câu. Nay vẫn được các bậc tiền bối trong các thôn, bản sử dụng mỗi dịp đọc sách cúng trong ngày lễ tết. Hát Páo dung là loại hình dân ca điển hình. “Theo tiếng của dân tộc Dao, Páo dung có nghĩa là ca hát. Ở từng nhóm người Dao khác nhau thì điệu Páo dung cũng có sự khác nhau trong biểu diễn. Thời gian tổ chức hát Páo dung thường vào lúc nông nhàn, các dịp hội hè, khi xuân về, Tết đến”.

### \* Phong tục tập quán và tín ngưỡng

Lễ cúng thổ công làng: Nghi lễ này được thực hiện tại ngôi miếu của thôn/bản vào các ngày: mùng 2/2; 6/6 và 26 tháng Chạp (Âm lịch). Đây là nghi lễ quan trọng trong năm của người Dao nói chung, nên cộng đồng rất coi trọng. Vì vậy, lễ vật chuẩn bị đầy đủ, tươm tất, mọi người đều cùng làm, cùng ăn uống với nhau. Người thực hiện nghi lễ là ông Trùm

- người được dân làng tín nhiệm bầu, thời gian làm là 3 năm. Hết 3 năm nếu làng vẫn tín nhiệm sẽ cử người đem lễ vật gồm 1 con gà đến nhà xin lễ tổ tiên, gia đình cho phép tiếp tục.

**Lễ cấp sắc:** Người DQT xã Thái Sơn từ khi sinh ra cho đến khi lớn phải trải qua nhiều nghi lễ, trong đó có một nghi lễ mà các nhà khoa học gọi là lễ cấp sắc, còn đồng bào thì gọi là quá tang, lễ đặt tên, lễ công nhận được làm thầy cúng, ngoài ra, còn có một số tên khác nữa như Lập tịnh, Độ giới đất đồi... Lễ cấp sắc là lễ bắt buộc với người đàn ông DQT xã Thái Sơn vì:

Được cấp sắc, đó là điều bắt buộc đối với nam giới người DQT trong cộng đồng từ 13-15 tuổi trở lên. Được cấp sắc mới được gọi là người lớn, chưa được cấp sắc thì vẫn là trẻ con. Có cấp sắc thì có thể làm nghề thầy cúng vì đã được thần thánh công nhận được cấp âm binh. Được cấp sắc khi chết hồn mới về đoạn tụ với tổ tiên, có nghĩa là khai sinh được thần thánh ban cho tên ÂM, có giấy thông hành về cõi âm, không bị đầy đọa ở âm phủ, được công nhận là con cháu Bàn Vương. Được cấp sắc là được thờ cúng tổ tiên, khi chết đi được con cháu thờ cúng. Khi chết, dù nhiều tuổi, nếu chưa được cấp sắc hồn về Đào Hoa, Lâm Châu, nơi trú ngụ hồn ma trẻ con, mà không về Dương Châu, không được cấp sắc thì không thống lĩnh được âm binh của gia đình, chúng (âm binh) sẽ làm loạn, nguy hại đến vận mệnh con cháu, dòng họ.

Được cấp sắc làm ăn mới phát đạt, may mắn dòng họ mới phát triển. Đối với người DQT được gọi là cấp sắc 3 đèn, 7 đèn và 12 đèn. Trong lễ cấp sắc, người được cấp sắc đều được hỏi đáp 10 điều nguyện, 10 lời thề và 10 điều răn, tất cả những người đàn ông DQT phải trải qua lễ cấp sắc bậc thứ nhất (ba đèn).

- *Tập quán trong sinh đẻ và nuôi con:* Trước đây cũng như hiện nay, người DQT xã Thái Sơn đều quan niệm rằng: gia đình hạnh phúc là gia đình có nhiều con, nhất là con trai. Đồng bào cho rằng con là lộc, nhiều con là nhiều của, đông con là có phúc, có hậu lúc về già. Người DQT luôn mong muốn có con trai để nối dõi tông đường, thờ cúng Tổ tiên và là trụ cột trong gia đình.

- *Phong tục tang ma:* Xuất phát từ quan niệm cho rằng chết là biến thành ma, là vĩnh biệt mọi người để sống với tổ tiên ở thế giới khác. Cũng giống như thế giới trần gian, người DQT phân biệt khá rõ rệt hai loại chết là chết lành và chết xấu. Chết lành là chết do già, hết tuổi sống hoặc chết vì bệnh tật. Chết xấu là chết đột ngột, chết bất đắc kì tử (do đổ cây, hổ vồ, chết đuối, sét đánh...)

Từ quan niệm về hồn và thể xác mà người Dao Quần Trắng chia đám tang thành hai lễ là: làm ma chôn cất người chết và làm chay đưa hồn người chết về với tổ tiên. Hai lễ này có thể tiến hành liền nhau, nhưng cũng có thể làm tách biệt không cùng thời gian. Những gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thường làm ma trước (ngay sau khi người chết nằm xuống) và chờ đến khi nào chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết, nhất là những yêu cầu về vật chất thì mới làm chay để đưa hồn người chết về thế giới bên kia.

### 3. Kết luận

Người DQT xã Thái Sơn có văn hóa truyền thống dân tộc đa dạng, hấp dẫn. Với điều kiện tự nhiên và xã hội thuận lợi, cộng đồng người Dao nơi đây vẫn lưu giữ những giá trị văn hóa đó tạo nên sự đa sắc màu trong các dân tộc tỉnh Tuyên Quang nói chung và cộng đồng 54 dân tộc VN.

Văn hóa truyền thống dân tộc DQT xã Thái Sơn đã góp phần làm nên sự đa dạng sắc màu văn hóa 15 dân tộc anh em huyện Hàm Yên. Các giá trị văn hóa vật chất, tinh thần của đồng bào mang nét đẹp độc đáo, riêng biệt; là những phong tục tập quán cần được giữ gìn, phát huy cho thế hệ mai sau; đó là sự khác biệt tạo nên nét văn hóa đặc sắc của bức tranh văn hóa các dân tộc VN.

Qua khảo sát về người DQT xã Thái Sơn, tác giả thấy được quá trình biến đổi những giá trị văn hóa truyền thống để phù hợp với cuộc sống hiện nay. Vì vậy, cần thiết phải có các biện pháp bảo tồn, phát huy để gìn giữ nét đẹp truyền thống quý báu đó. Làm tốt điều này, là cơ sở để văn hóa người DQT xã Thái Sơn đến gần hơn với cộng đồng các dân tộc Việt Nam và trên thế giới.

### Tài liệu tham khảo

[1]. Bùi Thị Mai Anh, Trần Thị Lâm Huyền, Đặng Trần Quân (2016) “*Văn hóa truyền thống của dân tộc Dao ở Tuyên Quang*”. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh. Tuyên Quang

[2]. Bùi Thị Mai Anh, Trần Thị Lâm Huyền (2010), *Văn hóa, văn học và ngôn ngữ địa phương Tỉnh Tuyên Quang*, NXB ĐHSP Hà Nội.

[3]. Bế Viết Đăng, Nguyễn Khắc Tụng, Nông Trung, Nguyễn Nam Tiến (1975) *Người Dao ở Việt Nam*, NXBKHXH. Hà Nội

[4]. Ninh Văn Độ, Nguyễn Phi Khanh, Hoàng Thế Hùng (2003), *Văn hoá truyền thống các dân tộc Tày, Dao, Sán Dìu ở Tuyên Quang*, NXBVH dân tộc. Hà Nội

[5]. Hà Văn Viễn, Hà Văn Phụng (1972), *Các dân tộc thiểu số ở Tuyên Quang*, Sở VHTT Tuyên Quang.